

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-PT
Ngày 09 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Hải .

Các Thẩm phán:

Ông Vũ Dũng

Bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 09/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 17/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo Phí Đức V do có kháng cáo của bị cáo V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Bị cáo có kháng cáo: Phí Đức V, sinh ngày 01 tháng 3 năm 1971, tại thành phố Hải Phòng; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn B, xã M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn G, xã Đ, huyện T, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phí Đức N (đã chết) và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1940; có vợ là Vũ Thị Hồng A, sinh năm 1979 và 02 con, con đầu sinh năm 1998, con út sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/10/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13/10/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đàm Văn Th trú tại tổ 15, phường T, thành phố Y và Nguyễn Văn Ng trú tại tổ 12 A, phường N, thành phố Y rủ nhau đi mua ma túy. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Th gọi điện cho Phí Đức V hỏi mua ma túy. V đồng ý và hẹn Th đến nhà bà Đỗ Thị H (là

nơi V ở với mẹ đẻ của V để điều trị thuốc Methadone) tại Thôn B, xã M, thành phố Y. Sau đó, V thuê xe ôm đi vào khu vực chợ km 10 thuộc thị trấn L, huyện T mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói Heroine với giá 500.000 đồng rồi mang về nhà bà H. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Ng điều khiển xe mô tô của Ng chở Th đến nhà bà H. Tới đây, Ng và Th thấy V đang nằm ngủ trên ghế dài đặt tại phòng khách. Th vỗ vào vai V và nói: “Đề cho em một cái”. Th đưa cho V hai tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. V nhận tiền và lấy trong túi quần đang mặc 01 gói Heroine được đựng trong ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu. Mua xong, Th đứng sang một bên để Ng bước vào. Ng nói với V: “Đề cho em một cái” và cũng đưa cho V hai tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. V nhận tiền rồi đưa cho Ng 01 gói Heroine. Th hỏi V: “Cho em chơi nhờ luôn tý?”. V trả lời: “Ừ!”. Th cầm gói ma túy đi ra vườn trước cửa nhà để sử dụng. Ngay lúc đó, Ng cũng hỏi V: “Cho em chơi nhờ luôn tý?”. V trả lời: “Ừ!”. Ng cầm gói ma túy đi vào buồng ngủ để sử dụng nhưng do không cầm theo bật lửa nên Ng đi ra vườn cây trước nhà mượn bật lửa ga của Th rồi quay lại buồng ngủ đốt ½ gói ma túy ra một mảnh giấy bạc và hít được một, hai hơi thì Vũ Ngọc Gi nhà ở Thôn B, xã M, thành phố Y đi vào. Do quen biết Gi nên Ng mời Gi cùng sử dụng số ma túy đã đốt ra mảnh giấy bạc. Sử dụng ma túy xong, Ng chở Th về về km 5, thành phố Yên Bái. Sau đó, Ng đi về nhà, còn Th đi bộ đến gần tường rào của Trường Cao đẳng Sư phạm Yên Bái rồi bỏ số ma túy còn lại ra để sử dụng thì bị tổ công tác Công an thành phố Y bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp nơi ở của bà H tại thôn B, xã M Công an thành phố Y đã phát hiện và thu giữ:

Tại khay nhựa để trong tủ nơi phòng ngủ đối diện phòng khách: Có 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chứa các cục bột nhỏ màu trắng;

Tại túi phía trước, bên trái áo khoác màu đen để tại cuối giường trong phòng ngủ đối diện phòng khách: Có 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chứa các cục bột nhỏ màu trắng;

Tại góc vườn, đường ra phía suối đối diện nhà, cách bếp khoảng 8 mét: Có 01 xi lanh nhựa loại 3ml/cc đã sử dụng, phần đầu có dính dung dịch màu hồng.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ tiền và một số vật chứng khác.

Tại bản Kết luận giám định về ma túy số: 170/GĐMT ngày 18/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

1. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét Phí Đức V có khối lượng 0,08 gam. 0,08 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

2. Chiếc xi lanh nhựa loại 3ml/cc thu giữ khi khám xét Phí Đức V phần đầu có dính dung dịch màu hồng. Không xác định được thể tích.

Dung dịch màu hồng có dính trong chiếc xi lanh nhựa loại 3ml/cc là ma túy; loại Heroine.

3. Chất bột nén màu trắng thu giữ tại túi áo khoác khi khám xét Phí Đức V có khối lượng 0,05 gam. 0,05 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại bản án số: 10/2021/HSST ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Y tỉnh Yên Bái đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phí Đức V phạm các tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và

“Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 251; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phí Đức V 09 năm tù, phạt tiền 10.000.000 đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phí Đức V 08 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo V phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 17 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, việc chịu án phí sơ thẩm, quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/3/2021, bị cáo Phí Đức V kháng cáo xin giảm hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HS-ST ngày 19-3-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Y đã nêu. Bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng tội. Tuy nhiên, mức hình phạt 17 năm 06 tháng tù là quá cao so với hành vi phạm tội bị cáo gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Phí Đức V được viết trong thời hạn luật định, cần được chấp nhận.

Về nội dung: Bị cáo V kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và qua việc tranh tụng công khai tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội, nhân thân của bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo V với mức án 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ những phân tích, đánh giá trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo, cụ thể là: Áp dụng điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phí Đức V từ 08 năm 08 tháng tù đến 08 năm 09 tháng tù, phạt tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phí Đức V từ 08 năm 02 tháng tù đến 08 năm 03 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo V phải chấp hành

hình phạt chung của hai tội từ 16 năm 10 tháng tù đến 17 năm tù.

Bị cáo V không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, chấp nhận kháng cáo để bị cáo sớm được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục: Kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Phí Đức V tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt giữ người, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 13-10-2020 tại nhà của bà Đỗ Thị H (là nơi V ở với mẹ đẻ của V để điều trị thuốc Methadone) thuộc Thôn B, xã M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, bị cáo Phí Đức V đã có hành vi bán trái phép 02 gói Heroine cho Đàm Văn Th và Nguyễn Văn Ng; đồng thời cho Th và Ng sử dụng địa điểm nơi do V quản lý để sử dụng ma túy. Bị cáo V nhận thức được việc mua bán, chứa chấp việc sử dụng trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi mà vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới trật tự xã hội tại địa phương nên việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của Phí Đức V, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra cho xã hội, đã xem xét nhân thân của bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo với mức án 09 năm tù, phạt tiền 10.000.000 đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp, đủ sức răn đe, phòng ngừa chung. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo và giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Việc sửa án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo là do có tình tiết mới, không có lỗi của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

[3]. Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phí Đức V, sửa bản án số: 10/2021/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái về phần hình phạt như sau:

Áp dụng điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phí Đức V 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù, phạt tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phí Đức V 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo V phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2020.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phí Đức V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về việc chịu án phí, việc xử lý vật chứng không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT1 – TANDTC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV CA T YB;
- TA, KS, CA thành phố Yên Bái;
- Chi cục THADS thành phố Yên Bái;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Trung Hải